TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **158**/2020/QĐST-DS	*Cai Lậy, ngày 02 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 401/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Hồng V, sinh năm 1951.

Địa chỉ: ấp TA, xã TP, huyện CL, tỉnh TG.

- *Bị đơn:* 1. Bà Hồ Thị S, sinh năm 1957.

2. Anh Lưu Minh T, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: ấp TA, xã TP, huyện CL, tỉnh TG.

- *Đại diện theo ủy quyền của bà S và anh T:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1965. Địa chỉ: ấp AH, xã ĐHH, huyện CB, tỉnh TG.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Hồ Thị S và anh Lưu Minh T cùng có trách nhiệm liên đới trả cho bà Trần Hồng V số tiền hụi 43.000.000đ, trả trong thời hạn từ nay đến ngày 30/12/2020.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí sơ thẩm:

+ Bà Hồ Thị S và anh Lưu Minh T chịu 1.075.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà Trần Hồng V được trả lại tiền tạm ứng án phí, tuy nhiên bà Việt là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí được Tòa án chấp nhận khi thụ lý vụ án nên không trả lại án phí cho bà Việt.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV.

Nguyễn Thành Ngoan